

Số: 1443 /CT-TTHT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2018

V/v: Chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất Sân bay Việt Nam (VIAGS)

Địa chỉ: 49 Trường Sơn, P.2, Q.Tân Bình

Mã số thuế: 0313587386

Trả lời văn thư số 01/CV-VIAGS ngày 08/01/2018 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017): Tại Phụ lục số 01 quy định danh mục phí, lệ phí có bao gồm phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Nghị định số 102/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Điều 2 Thông tư số 247/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về người nộp phí và tổ chức thu phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay:

“1. Người nộp phí là các tổ chức, cá nhân khai thác kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay và kinh doanh cảng hàng không.

2. Tổ chức thu phí là các Cảng vụ hàng không (Cảng vụ hàng không miền Bắc, Cảng vụ hàng không miền Trung, Cảng vụ hàng không miền Nam) thuộc Cục Hàng không Việt Nam”.

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT):

+ Tại Khoản 26 Điều 4 quy định đối tượng không chịu thuế GTGT:

“Các hoạt động có thu phí, lệ phí của Nhà nước theo pháp luật về phí và lệ phí.”

+ Tại Điều 11 quy định thuế suất 10%:

“Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

...”

Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

Căn cứ Khoản 7a Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC) như sau:

“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ, tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất).

...”

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN):

“1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên ghi trên hóa đơn mà đến thời điểm ghi nhận chi phí, doanh nghiệp chưa thanh toán thì doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế. Trường hợp khi thanh toán doanh nghiệp không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì doanh nghiệp phải kê khai, điều chỉnh giảm chi phí đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh việc thanh toán bằng tiền mặt (kể cả trong trường hợp cơ quan thuế và các cơ quan chức năng đã có quyết định thanh tra, kiểm tra kỳ tính thuế có phát sinh khoản chi phí này).

...”

Trường hợp theo trình bày và tài liệu đính kèm: Tổng Công Cảng hàng không Việt Nam (ACV) thuộc đối tượng nộp phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay và đã nộp đủ phí theo quy định. Nếu giữa Công ty và ACV có thỏa thuận Công ty phải trả cho ACV một khoản chi phí để được sử dụng kết cấu hạ tầng và các yếu tố lợi thế từ thị trường dịch vụ hàng không do ACV tạo ra để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty thì khi nhận tiền từ Công ty, ACV phải lập hóa đơn xuất giao cho Công ty, áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%. Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
 - Tổng cục Thuế “Đề báo cáo”;
 - Phòng KTT số 3;
 - Phòng PC;
 - Lưu VT, TTHT.
- 73-186886/18 B.Hang

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Nam Bình